



**QUY CHẾ
BẦU KIỂM SOÁT VIÊN**

**TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (“**Công ty Chứng khoán Công thương**”/“**Công ty**”);

1. BẦU KIỂM SOÁT VIÊN

Kiểm soát viên của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam được bầu gồm có ba (03) Kiểm soát viên.

2. NHIỆM KỲ CỦA KIỂM SOÁT VIÊN ĐƯỢC BẦU

Nhiệm kỳ của các Kiểm soát viên được bầu là năm (05) năm kể từ ngày 10/04/2024 đến hết ngày 09/04/2029.

3. ĐIỀU KIỆN TRỞ THÀNH KIỂM SOÁT VIÊN

Kiểm soát viên phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác;

- d. Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty;
- e. Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- f. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- g. Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó;
- h. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

4. QUYỀN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ KIỂM SOÁT VIÊN

Theo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, quyền đề cử, ứng cử các ứng cử viên Kiểm soát viên được quy định như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Ban Kiểm soát.
- Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử và việc này phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu Kiểm soát viên theo quy định của pháp luật.

5. HỒ SƠ THAM GIA ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN VÀO BAN KIỂM SOÁT

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện ứng cử/đề cử và có nhu cầu ứng cử/đề cử Kiểm soát viên phải gửi cho Công ty Chứng khoán Công thương hồ sơ gồm các tài liệu sau đây:

- Văn bản ứng cử hoặc đề cử Kiểm soát viên (*theo mẫu của Công ty*);
- Sơ yếu lý lịch/Bản thông tin cá nhân (*bản gốc, có dán ảnh trong vòng 06 tháng gần nhất*);
- CMND/CCCD/Hộ chiếu (*bản sao công chứng hoặc chứng thực*);
- Văn bằng, chứng chỉ của ứng cử viên (*bản sao công chứng*);

- Giấy tờ chứng minh là đại diện ủy quyền (nếu có) và các giấy tờ khác liên quan.

6. NGUYÊN TẮC BẦU KIỂM SOÁT VIÊN

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;
- Người trúng cử Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số Kiểm soát viên cần bầu;
- Cổ đông bầu cho ứng cử viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên đó vào cột "**Số phiếu bầu**";
- Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống tại cột "**Số phiếu bầu**";
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân (x) với số Kiểm soát viên được bầu).

7. QUY ĐỊNH PHIẾU BẦU CỬ

7.1. Phiếu bầu hợp lệ:

- Phiếu do Ban Tổ chức Đại hội phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam, không cạo, sửa, tẩy, xóa;
- Phiếu bầu cho những người trong danh sách bầu Kiểm soát viên đã được Đại hội thông qua;
- Tổng cộng số phiếu cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông đó.

7.2. Phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành;
- Phiếu bầu nhiều hơn số Kiểm soát viên đã được Đại hội thông qua;
- Tổng cộng số phiếu cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông đó;
- Cổ đông gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên người khác vào danh sách;



- Số phiếu bầu ghi bằng %.

7.3. **Phiếu trắng:** Phiếu không bầu cho ứng cử viên nào. Phiếu trắng vẫn được coi là phiếu hợp lệ để tính vào kết quả kiểm phiếu.

8. CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH TRÚNG CỬ

- Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử Kiểm soát viên được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.
- Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

9. HIỆU LỰC

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu Kiểm soát viên Công ty tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 tổ chức ngày 02/04/2024 của Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
BAN CHỦ TỌA**

